

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN THI: NGỮ VĂN – THCS.

Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian phát đề.
(Đề thi có 02 trang, gồm 02 phần).

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

[...] tôi ước mình là một cái cây
thì thoảng có chim tới hót
con chim sâu bé bông nháy nhót
chẳng cần biết thế giới ra sao

một cái cây xanh đến từng chiếc lá
buổi sớm tỏa dương khi
ban đêm hứng ánh trăng *Đẹp*
một cái cây lang thang
dù đứng im một chỗ

những ngày rồi qua những người rồi xa
cái cây rung khẽ từng chiếc lá
chúng ta là ai chúng ta về đâu
chờ mãi cơn mưa rào rất lạ

nắng gay gắt cứ như câu gắt
cây lá nhỏ nép mình chật vật
chúng ta là ai xanh được bao lâu
lặng im lá vàng rơi chạm đất

(Thanh Thảo, trích *Tôi thích mình là một cái cây*, in trong *Chờ mãi cơn mưa rào - Rất lạ*, NXB Hội Nhà văn, 2019, tr.293 - 294).

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Trong khổ thơ đầu của đoạn trích, nhân vật “tôi” đã ước điều gì?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về nội dung ý nghĩa của những dòng thơ sau?

một cái cây xanh đến từng chiếc lá
buổi sớm tỏa dương khi
ban đêm hứng ánh trăng

Câu 4. Từ hình ảnh *cái cây* trong hai dòng thơ sau, tác giả thể hiện điều gì?

người một cái cây lang thang đi *K^o có đích đến*.
dù đứng im một chỗ *K^o đi chuyển*.

Câu 5. Thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em được gợi ra từ đoạn thơ trên? Lí giải? (viết đoạn văn ngắn từ 7 – 10 câu).

PHẦN II. VIẾT (14,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của việc sống trọn vẹn từng khoảnh khắc.

Câu 2. (10,0 điểm)

"Độc là hành vi thân mật. Lắng nghe nhạc điệu của nhận thức, của lòng mình, là hành động trung tâm của việc đọc thơ".

(Nguyễn Đức Tùng, *Thơ cần thiết cho ai*, NXB Hội Nhà văn, 2015, tr.7)

Em hiểu như thế nào về ý kiến trên? Hãy làm sáng tỏ qua bài thơ *Áo cũ* của nhà thơ Lưu Quang Vũ⁽¹⁾.

Áo cũ⁽²⁾

Ơi vớ áo cũ,
Chức áo gấu lem
Ơi mẹ, Ơi hời

Hời
Đặc của mẹ đã
Cho con thương qua
Áo cũ vớ vớ lại,

Suối xoà, yêu
Thương mẹ à con
Đành cho mẹ

Như ở cốt bố con
Qua đời, vì x
Mẹ tuổi yêu.

Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn
Chỉ dất sờn màu bạc hai vai
Thương áo cũ như là thương kỷ ức
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.

Mẹ và áo mới biết con chóng lớn
Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để xâu kim
Áo con có đường khâu tay mẹ vá
Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.

Áo đã ở với con qua mùa qua tháng
Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ
Để càng thương lấy mẹ của ta
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống
Những gì trong năm tháng trôi qua...

(Lưu Quang Vũ, *Áo cũ*, in trong *Thơ tình*, NXB Văn học, Hà Nội, 2002)

(1) Lưu Quang Vũ (1948-1988) sinh tại xã Thiệu Cơ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Thơ Lưu Quang Vũ không chỉ bay bổng, tài hoa mà còn giàu cảm xúc, trần trụi, khát khao. Rất nhiều bài thơ của ông được bạn đọc yêu thích như: *Và anh tồn tại*, *Tiếng Việt*, *Vườn trong phố*, *Bầy ong trong đêm sâu*...

(2) "Áo cũ" được sáng tác năm 1963, khi nhà thơ mới 15 tuổi, học lớp 9. Năm 2002, bài thơ được in trong tập "Thơ tình" của Nhà xuất bản Văn học.

HẾT

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm

Phần	Câu	Nội dung
I	ĐỌC HIỂU	
	1	Thể thơ được sử dụng trong đoạn thơ: Tự do
	2	* Trong khổ thơ đầu của đoạn trích, nhân vật “tôi” đã ước: - <i>mình là một cái cây.</i> - <i>Đề có chim tới hót, nhảy nhót, chẳng cần biết thế giới ra sao.</i>
	3	* Lễ sống của nhân vật “tôi” được thể hiện trong các dòng thơ: Từ hình ảnh <i>cái cây tự do xanh đến từng chiếc lá, buổi sớm toả dưỡng khí, đêm hứng ánh trăng</i>, nhân vật “tôi” bày tỏ khát vọng, mong muốn được sống hết mình, sống một cuộc đời tự do, tự tại, được làm những điều mình muốn.
	4	* Ý nghĩa của hai dòng thơ: Thể hiện khát vọng tự do trong ý thức, tinh thần mặc dù thực tế còn tồn tại nhiều ràng buộc, khuôn khổ.
II	5	<i>Thí sinh lựa chọn một thông điệp mà bản thân cho là có ý nghĩa nhất. Sau đó giải thích tại sao chọn thông điệp ấy.</i> * <i>Gợi ý một số thông điệp:</i> - Sống là chính mình, sống trọn vẹn từng khoảnh khắc, làm những điều mình muốn để mang lại những điều có ý nghĩa cho cuộc đời; - Sống lạc quan, an nhiên trước mọi biến động của cuộc đời; - Ý thức được thời gian của đời người là hữu hạn để sống có ý nghĩa, lưu lại dấu ấn trong cuộc đời; - Sống tích cực, dám đối mặt với mọi khó khăn thử thách trong cuộc sống; - Sống chan hòa giữa thiên nhiên, tự do, tự tại; ... * <i>Thí sinh có những lí giải hợp lí, thuyết phục</i>
	VIẾT	
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc sống trọn vẹn từng khoảnh khắc.
		a. <i>Đảm bảo thể thức một đoạn văn hoàn chỉnh, trọn vẹn, trong khoảng 200 chữ</i>
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i>
		c. <i>Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể theo hướng sau:</i>
	1	- Sống trọn vẹn từng khoảnh khắc là sống là chính mình, sống có ý nghĩa, trân trọng từng phút giây của cuộc đời. - Mỗi khoảnh khắc trôi qua là một trải nghiệm vô giá để lại dấu ấn quan trọng trong cuộc sống của mỗi người. đón nhận mỗi khoảnh khắc cuộc sống bằng thái độ tích cực, nhiệt thành, say mê để làm việc có ý nghĩa, cống hiến cho cuộc đời. Sống trọn vẹn từng phút giây để cảm nhận vẻ đẹp, giá trị của cuộc sống; để sống với chính mình, cảm nhận được sự an yên, tự do, tự tại trong tâm hồn... - Cần phân biệt sống trọn vẹn từng khoảnh khắc với sống vội, sống gấp, sống thực dụng. Phê phán người sống lãng phí thời gian, chưa biết trân

quý những khoảnh khắc trong cuộc đời mình.

- Nhận ra quy luật và giá trị của thời gian, giá trị của bản thân và giá trị của cuộc sống; mỗi người cần nỗ lực không ngừng để sống trọn vẹn từng khoảnh khắc để sống một cuộc đời thật ý nghĩa.

(Thí sinh cần lấy bằng chứng phù hợp, thuyết phục).

d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.

e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.

Bằng hiểu biết về bài thơ “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ làm sáng tỏ nhận định: Đọc là hành vi thân mật. Lắng nghe nhạc điệu của nhận thức, của lòng mình, là hành động trung tâm của việc đọc thơ.

a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Có đầy đủ phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được luận điểm; Kết bài khái quát được nội dung nghị luận.

b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.

c. Triển khai hợp lý nội dung của bài văn: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh trình bày theo nhiều cách, có thể viết bài theo hướng sau:

2.1. Giải thích ý kiến

* Giải thích:

- Đọc: là hoạt động tiếp nhận, tìm hiểu, suy ngẫm một thông tin hoặc một tác phẩm văn học.

- Đọc thơ là hành vi thân mật: Đọc thơ là hoạt động tự giác, xuất phát từ niềm yêu thích, say mê của người đọc.

- Nhạc điệu của nhận thức, của lòng mình: là những thay đổi, chuyển biến trong nhận biết, thấu hiểu về thế giới xung quanh; là những cảm xúc, rung động của tâm hồn khi đọc thơ.

2 => Ý kiến bàn về hoạt động tiếp nhận thơ. Điều cốt lõi và ý nghĩa nhất của đọc thơ là ta nhận ra sự thay đổi của chính mình trong việc khám phá, thấu hiểu con người và cuộc sống, lắng nghe những rung động trong tâm hồn mình. Từ đó, ta hiểu hơn về giá trị, sự cần thiết của thơ.

* Lí giải:

- Đọc thơ là cuộc gặp gỡ, giao tiếp, đối thoại tự do giữa độc giả và tác giả, tạo nên sợi dây đồng điệu trong tâm hồn. Nó đòi hỏi người đọc tham gia với tất cả trái tim, khối óc, hứng thú và nhân cách, tri thức và sáng tạo. Trong tiếp nhận văn học, người đọc ở vào một tâm trạng đặc biệt, vừa quên mình, nhập thân, vừa sống và thể nghiệm nội dung của tác phẩm, vừa phân thân, duy trì khoảng cách thẩm mĩ để nhìn nhận tác phẩm từ bên ngoài, để thưởng thức tài nghệ hoặc nhận ra điều bất cập, hoặc cắt nghĩa khác với tác giả. Bởi vậy, đó là hành vi thân mật, gần gũi.

- Tiếp nhận văn học là quá trình người đọc hòa mình vào tác phẩm, rung động với nó, đắm chìm trong thế giới nghệ thuật được xây dựng bằng ngôn ngữ, lắng nghe tiếng nói của tác giả, thưởng thức cái hay, cái đẹp, tài nghệ của người nghệ sĩ sáng tạo.

- Qua tiếp nhận văn học, nhờ được tri giác, liên tưởng, cắt nghĩa, tưởng tượng của người đọc mà tác phẩm trở nên đầy đặn, sống động, hoàn chỉnh;

ngược lại, người đọc nhờ tác phẩm mà được mở rộng vốn hiểu biết, kinh nghiệm về đời sống, tư tưởng và tình cảm cũng như năng lực cảm thụ, tư duy. Từ việc lắng nghe tiếng nói của tác giả, người đọc lắng nghe được lòng mình khiến người đọc nhận thức, đồng cảm, thanh lọc, bình tĩnh, ghi tạc.

2.2 Từ hiểu biết về bài thơ “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ làm sáng tỏ nhận định.

2.2.1. Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm.

- Lưu Quang Vũ (1948-1988) sinh tại xã Thiệu Cơ huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Thơ Lưu Quang Vũ không chỉ bay bổng, tài hoa mà còn giàu cảm xúc, trăn trở, khát khao. Rất nhiều bài thơ của ông được bạn đọc yêu thích như: *Và anh tồn tại, Tiếng Việt, Vườn trong phố, Bầy ong trong đêm sâu...*

- “Áo cũ” được sáng tác năm 1963, khi nhà thơ mới 15 tuổi, học lớp 9. Năm 2002, bài thơ được in trong tập “Thơ tình” của Nhà xuất bản Văn học. Tác phẩm là những hoài niệm của nhà thơ về mẹ, về kí ức tuổi thơ; đồng thời thể hiện tình yêu, lòng biết ơn, trân trọng với mẹ kính yêu của mình.

2.2.2. Phân tích bài thơ làm sáng tỏ ý kiến.

Luận điểm 1: “Đọc” bài thơ “Áo cũ”, người đọc được đánh thức “nhạc điệu của nhận thức, của lòng mình” về tình yêu, lòng biết ơn mẹ và trân trọng kí ức của nhân vật trữ tình.

- Cảm xúc bài thơ bắt đầu từ hình ảnh chiếc áo cũ sờn theo năm tháng, gợi niềm xúc động về miền kí ức đã qua của nhân vật trữ tình.

+ Nhìn “Áo cũ chỉ đứt sờn màu bạc hai vai”, kí ức ứa về trong nỗi nhớ.

+ Điệp từ “thương” và hình ảnh so sánh giàu sức gợi trong câu thơ “Thương áo cũ như là thương kí ức” nhấn mạnh, gợi tả niềm xúc động rung rung của con về mẹ và kí ức khiến “mắt phải cay cay”.

- Từ hình ảnh của chiếc áo cũ, hình ảnh người mẹ hiện lên chân thực, xúc động trong niềm thương nỗi nhớ của con.

+ Con lớn dần lên cùng tấm áo ấy, mẹ cũng đang dần già đi theo năm tháng, mắt “không còn nhìn rõ chỉ để khâu kim”...

+ Chiếc áo cũ có hình bóng và tình yêu của mẹ luôn hiện hữu – người mẹ tần tảo, giản dị, suốt cuộc đời chăm chút cho con “Áo con có đường khâu tay mẹ vá”.

+ Con nhận ra tình yêu, đức hi sinh thầm lặng của mẹ, càng thương yêu mẹ hơn, để rồi thương cả tấm áo cũ của mẹ.

- Niềm trăn trở, xót xa của con khi mỗi lần thay áo mới, con nhận ra mỗi ngày mẹ càng già hơn, những ngày tháng bên mẹ sẽ ngắn dần.

+ Áo cũ luôn ở bên con qua bao thăng trầm của cuộc đời, qua bao biến đổi của thời gian như tình yêu mẹ luôn hiện hữu. Qua đó, người con thể hiện sự trân trọng, gìn giữ, nâng niu: “Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương” chiếc áo ấy.

+ Niềm lo lắng, trăn trở, xót xa của con trước sự trôi chảy của thời gian, mẹ mỗi ngày cũng già hơn. Bởi vậy: “Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới / Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn”

- Suy ngẫm của con và cũng là lời con tự nhắc nhở mình:

+ Từ thương “manh áo cũ”, người con “càng thương” người mẹ tần tảo, giàu đức hi sinh của mình. Từ thương mẹ, để rồi con biết thương, trân trọng những gì gần gũi, gắn bó với mình “trong năm tháng trôi qua...”

+ Điệp ngữ “hãy biết thương”, “những gì” kết hợp với giọng điệu thơ tha thiết, xúc động, hình ảnh thơ giàu sức gợi, tác giả đã diễn tả sâu sắc hơn niềm suy tư, trăn trở, tình yêu thương sâu nặng của con với người mẹ, với những kí ức.

=> Từ hình ảnh chiếc áo cũ, biết bao kí ức ân tình hiện về trong tâm trí của người con, đặc biệt là hình ảnh người mẹ giàu đức hi sinh. Con nhận thức sâu sắc hơn tình yêu của mẹ, từ đó biết trân trọng, yêu quý, biết ơn người mẹ kính yêu của mình. Đồng thời từ tình yêu thương mẹ, con biết trân trọng, gìn giữ, nâng niu những gì gần gũi, thân thuộc, những kỉ niệm của quá khứ và miền kí ức.

* Đọc bài thơ “Áo cũ” của nhà thơ Lưu Quang Vũ bằng niềm say mê, nhiệt huyết, người đọc nhận thức sâu sắc hơn tình mẫu tử, giá trị của tình cảm gia đình, những điều bình dị, gần gũi, thân thuộc, gắn bó với cuộc đời mỗi con người. Từ đó, chúng ta biết quý trọng, yêu thương mẹ; biết yêu quý gìn giữ những kí ức nghĩa tình ...

Luận điểm 2: Tình yêu, lòng biết ơn mẹ và trân trọng kí ức của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Áo cũ” được nhà thơ Lưu Quang Vũ thể hiện qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc.

- Thể thơ tự do, cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt giúp diễn tả mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình về mẹ, về những kí ức nghĩa tình được trọn vẹn.

- Giọng thơ như lời tự sự đầy tâm tình, sâu lắng, tha thiết khiến tình yêu, lòng biết ơn mẹ của người con càng thêm xúc động, sâu sắc, dễ dàng tác động vào tình cảm, nhận thức của bạn đọc.

- Ngôn ngữ, giản dị, gần gũi, giàu sức gợi.

- Lựa chọn hình ảnh “áo cũ” gần gũi, bình dị, giàu ý nghĩa biểu tượng. Áo cũ gợi về miền kí ức, áo cũ biểu tượng của tình mẹ cao đẹp.

- Các biện pháp tu từ so sánh, điệp từ, liệt kê... được sử dụng linh hoạt, giàu giá trị biểu cảm góp phần diễn tả sâu sắc hơn tình yêu, lòng biết ơn mẹ, sự trân trọng quá khứ của nhân vật trữ tình.

2.3. Đánh giá, mở rộng

- Ý kiến trên bàn về hoạt động tiếp nhận thơ, từ đó khẳng định giá trị của thơ. Thơ là cầu nối giữa nhà thơ và bạn đọc, giữa quá trình sáng tạo và quá trình tiếp nhận, nhờ có thơ ca mà bạn đọc tìm thấy sự đồng điệu trong tâm hồn. Những tác phẩm có giá trị sẽ tác động vào tư tưởng, tình cảm của người đọc, hướng người đọc đến giá trị chân, thiện, mỹ.

- Đọc bài thơ “Áo cũ” của nhà thơ Lưu Quang Vũ, người đọc nhận thức sâu sắc hơn tình mẫu tử, giá trị của tình cảm gia đình, những điều bình dị, gần gũi, gắn bó với mỗi con người. Tác phẩm có khả năng kì diệu soi sáng nhận thức, giúp người đọc hiểu thêm về cuộc sống, tự nhận thức chính mình, khơi dậy bồi đắp những tình cảm đẹp đẽ, sống nhân văn hơn.

- Ý kiến trên có tác dụng định hướng cho người sáng tác và người tiếp nhận thơ:

+ Sáng tác thơ, người nghệ sĩ cần xuất phát từ tình cảm chân thành, phải thấu hiểu, cảm thông sâu sắc với cuộc đời, con người. Thông qua tác phẩm, tác giả phải gửi được những thông điệp mang giá trị nhân văn sâu sắc..., khi đó bài thơ mới có sức sống trường tồn trong lòng người đọc.

+ Người đọc khi đến với thơ cần mở rộng hồn mình, đồng cảm, tri âm,

đồng sáng tạo với nhà thơ. Đến với tác phẩm nghệ thuật chân chính, người đọc vừa lĩnh hội những ý tình sâu sắc mà nhà thơ gửi gắm để hiểu cuộc sống, hiểu con người, hiểu chính mình, đồng thời phải biết chia sẻ và sống cùng các cung bậc cảm xúc của nhà thơ. Có như vậy, tâm hồn người đọc mới được bồi đắp, trở nên giàu có và tràn đầy tình yêu thương con người, niềm tin yêu với cuộc sống.

d. Sáng tạo: có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.

e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.

Tổng điểm